

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2024/HS-PT
Ngày 14-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Huy Toàn;

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 139/2024/TLPT-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Trần Duy Đ, do có kháng cáo của bị cáo Trần Duy Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 165/2024/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Duy Đ, sinh năm 1988 tại tỉnh Ninh Thuận; nơi thường trú: Số I đường B, khu phố B, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; chỗ ở: Thôn G, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; con ông Trần Duy P, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1969; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1986; có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 15/4/2015, bị Công an phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng, theo Quyết định số: 3139/QĐ-XPHC, đóng tiền phạt ngày 16/9/2015; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/12/2023 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Duy Đ: Ông Trần Văn T1 - Luật sư Công ty TNHH L thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 người đại diện hợp pháp của bị hại, 01 bị đơn dân sự, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Duy Đ có giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC số 790116010025 do Sở Giao thông Vận tải Thành phố H cấp ngày 09/07/2019, có giá trị đến ngày 09/7/2024. Đ là lái xe của Công ty Cổ phần C, địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng từ tháng 5/2021 cho đến nay, có ký hợp đồng lao động.

Ngày 05/10/2023, Công ty Cổ phần C phân công Trần Duy Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D-686.31 kéo theo rơmooc biển số 51R-256.95 chở hàng từ tỉnh Đắk Lắk đi giao tại cảng C, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 08 giờ ngày 06/10/2023, sau khi Đ giao hàng tại cảng C, Thành phố Hồ Chí Minh thì Đ điều khiển xe quay về tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe lưu thông trên làn đường dành cho xe ô tô tại đường Q hướng từ thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh về thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Khi Đ điều khiển xe chạy đến đoạn gần cầu Đ thuộc khu phố Q, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương (cách cầu Đ khoảng 70m), Đ bật đèn tín hiệu bên phải và cho xe chuyển làn chạy vào làn đường xe mô tô với mục đích đi vào đường vòng dưới chân cầu Đ. Trong lúc điều khiển xe chuyển làn đường, do không đảm bảo an toàn nên góc cản trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 51D-686.31 va chạm vào bên trái xe mô tô biển số 60F1-871.62 do ông Nguyễn Trường Q, sinh năm 1968; thường trú: Số K, khu phố C, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai điều khiển đi cùng chiều, phía trước ở bên phải đầu xe của Đ. Sau va chạm, xe mô tô ngã xuống đường, ông Q bị bánh xe sau bên phải xe ô tô đầu kéo, biển số 51D- 686.31 cán qua đầu tử vong, xe ô tô đầu kéo chạy lên phía trên khoảng 50m thì dừng lại. Sau tai nạn, Đ đến Công an phường B, thành phố D trình báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D phối hợp các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và lập hồ sơ giải quyết theo thẩm quyền.

Hậu quả, ông Nguyễn Trường Q tử vong tại chỗ, xe mô tô biển số 60F1-871.62 và xe ô tô đầu kéo biển số 51D- 686.31 bị hư hỏng nhẹ.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 06/10/2023 tại đường Q, khu phố Q, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, thể hiện:

"1/ Hiện trường của đoạn đường xảy ra tai nạn:

Hiện trường là đoạn đường thẳng, bằng phẳng, thảm nhựa cứng, không có chướng ngại vật. Đường Q có dải phân cách cứng chia làm 02 phần đường xe lưu thông ngược chiều hướng từ thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh đi về thành phố B, tỉnh Đồng Nai và ngược lại. Phần đường xảy ra tai nạn có chiều đi từ thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh đi về thành phố B, tỉnh Đồng Nai có 07 làn đường tính từ dải phân cách giữa đi vào lề phải (gồm 04 làn đường xe ô tô đánh số thứ tự từ 01 đến 04; 01 làn đường xe mô tô đi thẳng lên cầu Đ, đánh số thứ tự 05; 02 làn đường chuyển hướng đi vòng qua cầu Đ, đánh số thứ tự 06, 07). Làn đường xe ô tô số 01 rộng 4,20m. Làn đường xe ô tô số 02, 03 rộng 3,90m. Làn đường xe ô tô số 04 rộng 4,60m. Làn đường xe mô tô số 05 rộng 4,60m. Làn

đường chuyển hướng số 06 rộng 3,80m. Làn đường chuyển hướng số 07 rộng 4,60m. Trong đó 04 làn đường xe ô tô phân biệt với nhau bằng vạch sơn nét đứt, làn đường số 04 phân biệt với làn đường số 05 bằng vạch sơn nét liền. Làn đường số 05 phân biệt với làn đường số 06 bằng vạch sơn nét đứt, làn 06 và 07 phân biệt bằng vạch sơn nét đứt.

2/ Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: (1) Vết cày xe mô tô, biển số 60F1-871.62; (2) Xe mô tô, biển số 60F1-871.62; (3) Vết máu 1; (4) Vết máu 2; (5) Óc nạn nhân; (6) Nạn nhân; (7) Chiếc dép 1; (8) Chiếc dép 2; (9) Mũ bể; (10) Xe ô tô đầu kéo biển số 51D-686.31 kéo Romooc biển số 256.95; (11) Vết phanh phải; (12) Vết Phanh trái; (13) Mũ bảo hiểm và (14) Trụ cổng công ty B.

3/ Xác định lề chuẩn, điểm mốc:

- Lấy mép bên phải lề đường Quốc lộ 1A hướng từ thành phố T đi về thành phố B làm lề chuẩn.

- Lấy trụ cổng công ty B (14) làm điểm mốc.

4/ Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Vết cày xe mô tô biển số 60F1-871.62, ký hiệu (1): Có dạng đường cong đứt quãng dài 13,00m, cong vào lề chuẩn, có chiều hướng từ thành phố T về thành phố B. Đầu vết cày cách lề chuẩn 11,80m – cách điểm mốc (14) là 18,50m. Đuôi vết cày dưới xe mô tô, biển số 60F1-871.62 (2).

- Xe mô tô, biển số 60F1-871.62, ký hiệu (2): Sau tai nạn ngã bên trái, đầu xe hướng về thành phố T, đuôi xe hướng thành phố B quay vào xe ô tô đầu kéo (10). Trục bánh xe trước cách lề chuẩn 8,75m. Trục bánh xe sau cách lề chuẩn 8,50m.

- Vết máu 1, ký hiệu (3): Trên làn đường xe mô tô, cách lề chuẩn 12,10m.

- Vết máu 2, ký hiệu (4): Trên làn đường chuyển hướng, chảy lan từ đầu nạn nhân ra hướng vào lề chuẩn. Tâm vết máu cách lề chuẩn 10,70m. - Óc nạn nhân, ký hiệu (5): Nằm trên làn đường xe mô tô, cách lề chuẩn 11,70m - cách vết máu (3) là 0,90m.

- Nạn nhân, ký hiệu (6): Là nam giới nằm úp dài 1,50m. Đầu cách lề chuẩn 10,70m - cách óc (5) là 1,30m - cách trục bánh xe trước xe mô tô (2) là 4,90m. Tay trái cách lề chuẩn 10,40m; Tay phải cách lề chuẩn 11,40m; chân phải cách lề chuẩn 11,50m; chân trái cách lề chuẩn 11,20m.

- Chiếc dép 1, ký hiệu (7): Nằm trên làn đường chuyển hướng, cách lề chuẩn 8,70m - cách vết cày (1) là 3,30m

- Chiếc dép 2, ký hiệu (8): Nằm trên làn đường chuyển hướng, cách lề chuẩn 10,40m - cách chân trái nạn nhân (6) là 1,20m.

- Mũ bể, ký hiệu (9): Nằm trên làn đường chuyển hướng, cách lề chuẩn 9,30m - cách trục bánh sau xe mô tô (2) là 2,20m.

- Xe ô tô đầu kéo biển số 51D-686.31 kéo Romooc biển số 51R-256.95, ký hiệu (10): Sau tai nạn dừng trên mặt đường. Đầu xe hướng về thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Đuôi xe hướng thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Trục bánh xe trước, bên phải xe ô tô đầu kéo 51D-686.31 cách lề chuẩn 9,70 – cách dây phân cách là 22,60m. Trục bánh xe sau bên phải xe ô tô đầu kéo cách lề chuẩn 10,00m. Trục bánh xe sau cùng bên phải Romooc biển số 51R-256.95 cách lề chuẩn 10,85m – cách trục bánh sau xe mô tô (2) là 4,70m.

- Vết phanh phải xe ô tô, đầu kéo biển số 51D-686.31 kéo Romooc, biển số 51R-256.95, ký hiệu (11) có dạng đường thẳng liên tục rộng 0,50m, dài 15,90m trên làn đường xe mô tô, đè lên vết máu (3). Đầu vết phanh hướng thành phố T cách lề chuẩn 12,30m.

- Vết phanh trái xe ô tô, đầu kéo biển số 51D-686.31 kéo Romooc, biển số 51R-256.95, ký hiệu (12) có dạng đường thẳng liên tục rộng 0,50m, dài 16,70m trên làn đường xe mô tô, đè lên vết máu (3). Đầu vết phanh hướng thành phố T cách lề chuẩn 14,70m.

- Mũ bảo hiểm, ký hiệu (13): Nằm trên làn đường xe mô tô, cách lề chuẩn 13,00m – cách trục bánh xe trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 51D-686.31 là 9,00m.

Phương tiện, dấu vết, tài liệu và mẫu vật thu được.

- Xe ô tô đầu kéo, biển số 51D-686.31 kéo Romooc, biển số 51R-256.95.

- Xe mô tô, biển số 60F1-871.62."

* Căn cứ Kết luận giám định pháp y tử thi số: 803/KLGĐTT-KTHS ngày 09/10/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh B, kết luận về nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Trường Q, như sau: “- Các kết quả chính: + Nhiều vết xây sát da, bầm tụ máu bên ngoài. + Vỡ biến dạng toàn bộ xương sọ, xương vùng mặt. + Biến dạng toàn bộ đầu mặt. + Mô não dập rách, thoát hết toàn bộ ra ngoài. + Vỡ xương gò má hai bên.

+ Gãy xương sống mũi, xương hàm trên dưới hai bên.

+ Phổi, tim, gan, thận không dập vỡ.

- Nguyên nhân chết: Đa chấn thương."

* Căn cứ Kết luận giám định số: 399/KL-KTHS(CH) ngày 31/10/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh B, kết luận về dấu vết va chạm, cơ chế hình thành dấu vết và vị trí va chạm đầu tiên chiếu xuống mặt đường giữa xe ô tô đầu kéo, biển số 51D-686.31 kéo romooc, biển số 51R-256.95 với xe mô tô biển số 60F1-871.62, như sau: “1. Dấu vết va chạm giữa các phương tiện là: - Dấu vết trượt xước sơn màu đen, bám dính chất màu đen xám (dạng sơn) ở mặt ngoài bên phải đầu cản trước xe ô tô đầu kéo, biển số 51D-686.31, có chiều từ trước về sau (ảnh 3, 5) phù hợp với dấu vết trượt xước sơn, keo màu đen xám ở mặt ngoài ốp sườn bên trái và trượt xước bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở đầu cạnh trái thanh kim loại ốp đèn sau xe mô tô, biển số 60F1-871.62, có chiều từ sau về trước (ảnh 4, 6). - Dấu vết trượt xước sơn màu đen ở mặt ngoài bậc lên xuống bên phải

cabin xe ô tô đầu kéo, biển số 51D-686.31 có chiều từ trước về sau (ảnh 7) phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở cạnh ngoài bên trái khung biển số xe mô tô, biển số 60F1-871.62, có chiều từ sau về trước (ảnh 8)- Dấu vết trượt xước cao su ở mặt ngoài lốp bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo, biển số 51D-686.31, có chiều từ mặt lặn vào vành (ảnh 9) phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt trên ốp đèn xe mô tô, biển số 60F1-871.62, có chiều từ sau về trước (ảnh 10) (khi xe mô tô đã ngã bên trái trên mặt đường). 2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa 02 phương tiện là: Phần bên phải đầu xe ô tô đầu kéo va chạm với bên trái đuôi xe mô tô theo hướng từ sau về trước (như mục 1 phần V), tạo ra dấu vết trên hai phương tiện. 3. Vị trí va chạm đầu tiên chiếu xuống mặt đường giữa hai phương tiện là: Khu vực phía trước đầu vết cày số (1) trên Sơ đồ hiện trường."

* Căn cứ Kết luận giám định số: 44/KL-KTHS(SCKT) ngày 27/10/2023 của [Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh B](#), kết luận về hệ thống phanh, hệ thống lái của xe ô tô đầu kéo, BS 51D-686.31 kéo romooc biển số 51R-256.95, như sau:

“Tại thời điểm giám định xe ô tô đầu kéo, biển số 51D-686.31 kéo romooc biển số 51R-256.95, xác định:

+ Hệ thống lái: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

+ Hệ thống phanh: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật."

* Tại Kết luận giám định độc chất số 1192/1426-1427/23/KLGĐĐC-PYQG ngày 27/10/2023 của P1 tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về nồng độ cồn và ma túy trong máu của nạn nhân Nguyễn Trường Q, kết quả như sau: “Mẫu máu không tìm thấy cồn và các chất ma túy”.

Tại Kết quả đo nồng độ cồn đối với bị cáo Trần Duy Đ do Đ1 - trật tự Công an thành phố D thực hiện vào ngày 06/10/2023, kết quả: 0,000mg/l.

Tại Kết quả xét nghiệm về ma túy đối với bị cáo Trần Duy Đ tại Trung tâm y tế thành phố D ngày 06/10/2023, kết quả: âm tính.

Tại Công văn số: 4361/SGTVT-QLVTPT&NL ngày 27/10/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cung cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ không cấp Giấy phép lái xe cho ông Nguyễn Trường Q, sinh ngày 11/07/1968, số CMND 270869143, hộ khẩu thường trú: K, khu phố C, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Tại đoạn đường xảy ra tai nạn không có biển báo hiệu cấm xe sơ mi romooc, có lắp đặt biển báo tốc độ tối đa cho phép là 40km/h.

Tại Cáo trạng số 115/CT-VKS-DA ngày 15 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D truy tố bị cáo Trần Duy Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 165/2024/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Duy Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Duy Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, bị cáo Trần Duy Đ kháng cáo xin được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Duy Đ kháng cáo xin được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt hoặc hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D-686.31 kéo theo rơ-moóc biển số 51R-256.95 chuyển làn đường không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 1 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ, hậu quả làm bị hại tử vong tại chỗ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 165/2024/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận: không có ý kiến về tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên. Sau khi xảy ra vụ việc bị cáo có thái độ thành khẩn và ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, khi điều khiển xe ô tô bị cáo chuyển làn với tốc độ dưới 40 km/h; bị cáo không có tiền án, tiền sự, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ và mẹ già bệnh tật; cha thì mới mất sau khi nghe tin bị cáo bị xét xử; đồng thời bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả toàn bộ cho gia đình bị hại và gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo đã cố gắng những gì có thể để khắc phục cho gia đình bị hại, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định: khoảng 09 giờ 10 phút ngày 06/10/2023, Trần Duy Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D-686.31 kéo theo rơmoóc biển số 51R-256.95 lưu thông trên Quốc Lộ A, đoạn gần cầu Đ thuộc khu phố Q, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, khi đi trong làn đường dành xe ô tô thì chuyển làn đường để đi xuống đường vòng dưới chân cầu Đ do không đảm bảo an toàn, đã va chạm với xe mô tô biển số 60F1-871.62 do ông Nguyễn Trường Q điều khiển đi cùng chiều, phía trước dẫn đến tai nạn giao thông làm ông Q tử vong tại chỗ.

Như vậy, hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D-686.31 kéo theo rơmoóc biển số 51R-256.95 chuyển làn đường không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 1 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ, là nguyên nhân gây tai nạn giao thông, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Duy Đ về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị xin được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt hoặc được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, không nặng, việc giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa, giáo dục chung trong xã hội. Hiện nay, tình hình trật tự về giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bình Dương nói riêng, cả nước nói chung diễn ra hết sức phức tạp. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thể sửa chữa bản thân và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 165/2024/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm là có cơ sở nên được chấp nhận.

[5] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là không có cơ sở nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của của bị cáo Trần Duy Đ. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 165/2024/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương;

Tuyên bố bị cáo Trần Duy Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Duy Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Duy Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố D (03);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố D;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, HTHT, 25.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức